

Số: 921 /TTr- HĐGDQP&AN

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 9 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh trong nhiệm kỳ 2026 - 2030

VĂN PHÒNG UBND TỈNH QUẢNG NGÃI

Số:.....

ĐẾN Ngày: 08/9/25

Chuyển:.....

Lưu hồ sơ số:.....

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19/6/2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Nghị định số 139/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh;

Căn cứ Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh tỉnh Quảng Ngãi xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh trong nhiệm kỳ 2026 - 2030 theo Thông tư 172/2020/TT-BQP ngày 30/12/2020 của Bộ Quốc phòng, Thông tư 24/2014/TT-BQP ngày 15/5/2014 của Bộ Quốc phòng và Thông tư 43/2020/TT-BCA ngày 11/5/2020 của Bộ Công an và nội dung cập nhật chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo Hướng dẫn số 175/HD-HĐGDQP&ANTW ngày 24/3/2017 của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương. (có kế hoạch kèm theo).

Kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng trong nhiệm kỳ 2026 - 2030.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban Nội chính/VP UBND tỉnh;
- Hội đồng GDQP&AN tỉnh;
- Lưu: VT, DQ. Kn06.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



CHÍ HUY TRƯỞNG
Thượng tá Trần Thế Phan

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
HỘI ĐỒNG GDQP&AN TỈNH

Số: 922 /KH-HĐGDQP&AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh trong nhiệm kỳ 2026 - 2030

Căn cứ Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19/6/2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh;

Căn cứ Nghị định số 139/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh;

Căn cứ Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ cán bộ các đối tượng tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong nhiệm kỳ 2026 - 2030;

Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) tỉnh Quảng Ngãi xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng trong nhiệm kỳ 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm quán triệt triển khai thực hiện hệ thống quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản của Hội đồng GDQP&AN Trung ương và Quân khu 5 về công tác GDQP&AN bảo đảm chặt chẽ, thống nhất; đồng thời nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ các cấp, các ngành trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền cùng cấp xây dựng củng cố quốc phòng, an ninh ở địa phương, cơ sở đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ vai trò, vị trí của công tác bồi dưỡng kiến thức QP&AN; cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, thực hiện đạt hiệu quả và cử cán bộ tham gia bồi dưỡng kiến thức QP&AN đúng quy định.

- Nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, nội dung văn bản pháp luật về công tác GDQP&AN, vận dụng linh hoạt, hiệu quả kiến thức đã học vào thực tiễn trên từng cương vị công tác.

II. NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH

- Các đối tượng theo Thông tư 172/2020/TT-BQP ngày 30/12/2020 của Bộ Quốc phòng, Thông tư 24/2014/TT-BQP ngày 15/5/2014 của Bộ Quốc phòng và Thông tư 43/2020/TT-BCA ngày 11/5/2020 của Bộ Công an.

- Nội dung cập nhật theo Hướng dẫn số 175/HD-HĐGDQP&ANTW ngày 24/3/2017 về hướng dẫn Chương trình, nội dung cập nhật bồi dưỡng kiến thức QP&AN.

III. ĐỐI TƯỢNG, THÀNH PHẦN

1. Đối tượng và thành phần của các cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập và chức sắc, chức việc các tôn giáo,... thực hiện theo Nghị định 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ; Nghị định số 139/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014; Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ và Hướng dẫn số 90/HD-HĐGDQP&AN ngày 31/5/2016 của Hội đồng GDQP&AN Trung ương.

2. Đối tượng và thành phần của Quân đội nhân dân Việt Nam thực hiện theo Thông tư 24/2014/TT-BQP ngày 15/5/2014 của Bộ Quốc phòng.

3. Đối tượng và thành phần Công an nhân dân theo Thông tư 43/2020/TT-BCA ngày 11/5/2020 của Bộ Công an.

IV. SỐ LƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Số lượng (có phụ lục 1, 2 kèm theo)

2. Thời gian

- Đối tượng 1: Do Hội đồng GDQP&AN Trung ương triệu tập.

- Đối tượng 2: Do Hội đồng GDQP&AN Quân khu 5 quy định triệu tập.

- Đối tượng 3: và tương đương: Theo kế hoạch bồi dưỡng hằng năm của Hội đồng GDQP&AN tỉnh.

- Đối tượng 4: và tương đương: Theo kế hoạch bồi dưỡng hằng năm của Hội đồng GDQP&AN cấp xã, Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực và Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh.

3. Địa điểm

- Đối tượng 1: Tại Học viện Quốc phòng.

- Đối tượng 2: Tại Trường Quân sự Quân khu 5.

- Đối tượng 3 và tương đương: Tại cơ sở 2 Trung đoàn bộ binh 887, số 400 Hoàng Hoa Thám, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đối tượng 4 và tương đương: Do Hội đồng GDQP&AN cấp xã, Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực và Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh xác định.

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ

1. Bộ CHQS tỉnh (Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN tỉnh) chủ trì phối hợp chặt chẽ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu

cho Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN tỉnh cử đối tượng 1, 2 và triệu tập đối tượng 3 và tương đương tham gia bồi dưỡng đạt 100% chỉ tiêu được giao trong nhiệm kỳ 2026 - 2030.

2. Hội đồng GDQP&AN cấp xã tập trung chỉ đạo Cơ quan Thường trực Hội đồng GDQP&AN cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng GDQP&AN cử đối tượng 3 tham gia bồi dưỡng kiến thức QP&AN theo quyết định triệu tập của Hội đồng GDQP&AN tỉnh. Đồng thời tổ chức bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho đối tượng 4 và tương đương bảo đảm chỉ tiêu (đạt 100% cán bộ qua bồi dưỡng kiến thức QP&AN trong nhiệm kỳ 2026 - 2030).

3. Giao Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh, tổ chức khảo sát đảng viên thuộc đối tượng 4 trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập thuộc quyền quản lý, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức QP&AN từng khóa trình người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp phê duyệt, tổ chức triệu tập mở lớp bồi dưỡng và cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức QP&AN theo thẩm quyền, bảo đảm đạt 100% so với Đảng viên chưa qua bồi dưỡng trong nhiệm kỳ cấp ủy (kinh phí bảo đảm thực hiện theo Điều 13, Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/2/2014 của Chính phủ).

4. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực xây dựng kế hoạch và mở lớp bồi dưỡng KTQPAN cho 100% các đối tượng chưa qua bồi dưỡng kiến thức QP&AN theo Thông tư số 24/2014/TT-BQP ngày 15/5/2014 của Bộ Quốc phòng và Thông tư số 83/2025/TT-BQP ngày 07/8/2025 của Bộ Quốc phòng (Báo cáo kết quả bồi dưỡng KTQPAN về HĐGDQP&AN tỉnh qua Ban thường trực HĐGDQP&AN tỉnh).

5. Công an tỉnh xây dựng kế hoạch và mở lớp bồi dưỡng KTQPAN cho 100% các đối tượng theo quy định tại Thông tư số 43/2020/TT-BCA ngày 11/5/2020 của Bộ Công an (Báo cáo kết quả bồi dưỡng KTQPAN về HĐGDQP&AN tỉnh qua Ban thường trực HĐGDQP&AN tỉnh).

Nhận được kế hoạch này, đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. /s/

Nơi nhận:

- Hội đồng GDQP&AN TW (Cục DQTV);
- Hội đồng GDQP&AN QK (Phòng DQTV - QK5);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH;
- TT HĐGDQP&AN tỉnh (Bộ CHQS tỉnh);
- Ban Chỉ huy BDBP tỉnh;
- Ban Chỉ huy PTKV 1, 2, 3, 4, 5;
- Trung đoàn BB 887/Bộ CHQS tỉnh;
- HĐ GDQP&AN 96 xã, phường, đặc khu;
- Ban DQTV (Bộ CHQS tỉnh);
- VPUB: CVP, PCVP(VX,NC), TH;
- Lưu: VT, DQ. Kn 123.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



CHỈ HUY TRƯỞNG
Thượng tá Trần Thế Phan

Phụ lục 1

CHỈ TIÊU BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC QP&AN CÁC ĐỐI TƯỢNG TRONG NHIỆM KỲ 2026- 2030
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 922/KH-HĐGDQP&AN ngày 06/9/2025 của HĐGDQP&AN tỉnh Quảng Ngãi)

Trong nhiệm kỳ 2026 - 2030

TT	Năm	Trong nhiệm kỳ 2026 - 2030																	
		Cộng	ĐT 1	ĐT 2				ĐT 3				ĐT 4				Chức sắc	Chức việc	Gia làng	Trưởng hộ tộc
				Cộng	NĐ13	TT24	TT43	Cộng	NĐ13	TT24	TT43	Cộng	NĐ13	TT24	TT43				
*	Toàn tỉnh	5082	1	50	30	20	0	656	432	116	108	4354	3815	168	371	7	6	2	6
1	Năm 2026	2095	1	44	25	19		354	238	116		1675	1136	168	371	7	6	2	6
2	Năm 2027	1008		6	5	1		302	194		108	700	700						
3	Năm 2028	800		0				0				800	800						
4	Năm 2029	679		0				0				679	679						
5	Năm 2030	500		0				0				500	500						



CHỈ TIÊU CẬP NHẬT KIẾN THỨC QP&AN CÁC ĐỐI TƯỢNG TRONG NHIỆM KỲ 2026 - 2030
THEO HƯỚNG DẪN 175/HD-HĐGDQP&AN NGÀY 24/3/2017
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 922/KH-HĐGDQP&AN ngày 06/9/2025 của HĐGDQP&AN tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Năm	Trong nhiệm kỳ 2026 - 2030																	
		Cộng	ĐT 1	ĐT 2				ĐT 3				ĐT 4				Chức sắc	Chức việc	Gia làng	Trư ởng họ tộc
				Cộng	NĐ13	TT24	TT43	Cộng	NĐ13	TT24	TT43	Cộng	NĐ13	TT24	TT43				
*	Toàn tỉnh	5481	0	41	41	0	0	1440	1440	0	0	4000	4000	0	0				
1	Năm 2026	801		1	1			0	0			800	800						
2	Năm 2027	1170		10	10			360	360			800	800						
3	Năm 2028	1170		10	10			360	360			800	800						
4	Năm 2029	1170		10	10			360	360			800	800						
5	Năm 2030	1170		10	10			360	360			800	800						